TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK TP. CT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2022/QĐST-DS	*NK, ngày 08 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải tHnh ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2021/TLST- DS ngày 27 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự kHg vi phạm điều cấm của luật và kHg trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, kHg có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***** *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1954

Bà **Trần Thị H,** sinh năm 1958

Bà **Nguyễn Thị T,** sinh năm 1979

Địa chỉ: số 6, KV Phú Lợi, P. Tân Phú, Q. C, TP. CT

Bà Nguyễn Thị T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H – Theo văn bản ủy quyền lập ngày 07/5/2021.

***** *Bị đơn*: Bà **Trần Đặng Kim B**, sinh năm 1975

Địa chỉ: số 27, đường Trần Bạch Đằng, phường A, quận NK, tHnh phố CT.

***** *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông **Hồng Chánh L**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: A1 - 40, đường số 10, KDC Nam Long, KV 2, P. H, Q. C, Tp. CT.

Đại diện theo ủy quyền của ông L: Ông **Lê Minh T**, sinh năm 1982.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H, bà Trần Thị H và bị đơn bà Trần Đặng Kim B thống nhất:*

1. Hủy hợp đồng chuyển nhượng QSD đất giữa ông Nguyễn Văn H, bà Trần Thị H, bà Nguyễn Thị T và bà Trần Đặng Kim B đối với thửa đất số 1271 tờ

bản đồ số 02, diện tích 118m^2, theo số công chứng: 6927, quyển số 01/2019/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/10/2019 tại Văn phòng công chứng Ngô Hồng Thanh. Ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H sẽ trả lại cho bà Trần Đặng Kim B số tiền là 300.000.000đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

Kiến nghị Ủy ban nhân dân quận Cái Răng thu hồi, hủy nội dung điều chỉnh biến động về việc chuyển nhượng cho bà Trần Đặng Kim B vào ngày 15/10/2019 để cấp lại quyền sử dụng thửa đất 1271 cho hộ ông Nguyễn Văn H.

2. Hủy hợp đồng chuyển nhượng QSD đất giữa ông Nguyễn Văn H, bà Trần Thị H, bà Nguyễn Thị T và bà Trần Đặng Kim B đối với thửa đất số 69, 1456, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.711m^2, theo số công chứng: 6926, quyển số 01/2019/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/10/2019 tại Văn phòng công chứng Ngô Hồng Thanh.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân quận Cái Răng thu hồi, hủy nội dung điều chỉnh biến động về việc chuyển nhượng cho bà Trần Đặng Kim B vào ngày 15/10/2019 để cấp lại quyền sử dụng thửa đất 69, 1456 cho hộ ông Nguyễn Văn H.

** Bị đơn bà Trần Đăng Kim B và đại diện theo ủy quyền của người liên quan ông Hồng Chánh L là ông Lê Minh T thống nhất:*

Hủy hợp đồng chuyển nhượng QSD đất giữa bà Trần Đặng Kim B và ông Hồng Chánh L đối với đất thửa 69, 1456 tờ bản đồ số 2, diện tích 1.711m^2 theo số công chứng 3972, quyển số 01/2019/TP/CC – SCC/HĐGD ngày 29/9/2020 tại Văn phòng công chứng Ngô Hồng Thanh.

Bà Trần Đặng Kim B có trách nhiệm trả lại cho ông Hồng Chánh L số tiền là 2.000.000.000đồng (*Hai tỉ đồng*).

- Về chi phí đo đạc, định giá T sản: số tiền là 2.975.000đồng do nguyên đơn ông Nguyễn Văn H tạm ứng. Ông H tự nguyện chịu chi phí này.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Trần Đặng Kim B phải chịu 18.150.000đồng (*Mười tám triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*); Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T được nhận lại 2.700.000đồng (*hai triệu bảy trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001041 ngày 15/4/2021; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hồng Chánh L được nhận lại 30.000.000đồng (*ba mươi triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001129 ngày 18/6/2021. Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H được miễn án phí do là người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và kHg bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi Hnh án dân

sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Q. NK;
- Chi cục THADS Q. NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Thanh Trúc